

Số: 09 /2021/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2021

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về nghiệp vụ thị trường mở

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về nghiệp vụ thị trường mở (sau đây gọi là Thông tư số 42/2015/TT-NHNN).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2015/TT-NHNN

1. Bổ sung khoản 3 vào Điều 14 như sau:

“3. Đối với bán (phát hành) tín phiếu Ngân hàng Nhà nước qua nghiệp vụ thị trường mở, Ngân hàng Nhà nước thực hiện theo phương thức đấu thầu lãi suất; Ngân hàng Nhà nước bán (phát hành) tín phiếu Ngân hàng Nhà nước theo phương thức đấu thầu khối lượng trong trường hợp Ngân hàng Nhà nước cần thông báo lãi suất tín phiếu Ngân hàng Nhà nước nhằm thực hiện mục tiêu chính sách tiền tệ.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“Điều 15. Thông báo mua, bán giấy tờ có giá

1. Trước mỗi phiên đấu thầu nghiệp vụ thị trường mở, Ngân hàng Nhà

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT
Tel: +84-28-3930 3279
www.ThuVienPhapLuat.vn

nước (Sở giao dịch) thông báo mua hoặc bán giấy tờ có giá cho các thành viên. Đối với phiên bán (phát hành) tín phiếu Ngân hàng Nhà nước, ngoài việc thông báo cho các thành viên, Sở giao dịch đăng tải thông báo bán (phát hành) tín phiếu Ngân hàng Nhà nước trên Cổng Thông tin điện tử Ngân hàng Nhà nước chậm nhất vào 13 giờ 30 phút ngày đấu thầu.

2. Nội dung thông báo cơ bản gồm:

- a) Ngày đấu thầu;
- b) Phương thức đấu thầu;
- c) Phương thức xét thầu;
- d) Phương thức mua, bán;
- đ) Khối lượng giấy tờ có giá cần mua hoặc bán tính theo giá thanh toán hoặc tính theo mệnh giá (trừ trường hợp không thông báo trước khối lượng giấy tờ có giá cần mua hoặc bán của Ngân hàng Nhà nước);
- e) Các loại giấy tờ có giá cần mua hoặc bán;
- g) Tỷ lệ giao dịch của các loại giấy tờ có giá (trường hợp Ngân hàng Nhà nước mua);
- h) Kỳ hạn của giấy tờ có giá;
- i) Ngày phát hành của giấy tờ có giá (trường hợp Ngân hàng Nhà nước bán);
- k) Phương thức thanh toán lãi của giấy tờ có giá (trường hợp Ngân hàng Nhà nước bán);
- l) Ngày đến hạn thanh toán của giấy tờ có giá (trường hợp Ngân hàng Nhà nước bán);
- m) Thời hạn còn lại của giấy tờ có giá (trường hợp Ngân hàng Nhà nước bán);
- n) Thời hạn mua, bán (số ngày);
- o) Lãi suất Ngân hàng Nhà nước áp dụng khi mua hoặc bán (trường hợp đấu thầu khối lượng);
- p) Lãi suất phát hành trên thị trường sơ cấp của giấy tờ có giá (trường hợp Ngân hàng Nhà nước bán);
- q) Thời gian nhận đơn dự thầu của thành viên;
- r) Thời gian đóng thầu.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 25 như sau:

“b) Đề xuất và trình Trưởng Ban điều hành quyết định về loại giấy tờ có giá mua/bán, khối lượng mua/bán, phương thức mua/bán, phương thức đấu thầu, phương thức xét thầu, thời hạn mua/bán và lãi suất áp dụng khi mua/bán giấy tờ có giá; thông báo cho Sở giao dịch các nội dung trên sau khi được Trưởng Ban điều hành phê duyệt.”

4. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 2 Điều 25 như sau:

“d) Tổ chức thực hiện phiên giao dịch mua, bán giấy tờ có giá giữa Ngân hàng Nhà nước với các thành viên theo phê duyệt của Trưởng Ban điều hành thực hiện đăng tải thông báo bán (phát hành) tín phiếu Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại Thông tư này.”

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2021. / *se*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, Vụ PC, Vụ CSTT (03). *me*

THỐNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng